

Số: /TB-KHTN-ĐT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 8 năm 2016

## **THÔNG BÁO**

**(Về việc kiểm tra và học Anh văn  
đối với sinh viên bậc Đại học hệ chính quy Khóa 2016)**

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên thông báo đến tất cả sinh viên bậc Đại học hệ chính quy khóa 2016 về việc dự kiểm tra Anh văn đầu khóa và các vấn đề liên quan như sau:

### **1. Nội dung thi**

- Đề chuẩn bị cho bài kiểm tra (có trình độ tương đương cuối trình độ Sơ cấp – Elementary – và bắt đầu trình độ Sơ trung cấp – Pre-Intermediate), sinh viên có thể tham khảo các giáo trình tiếng Anh như *Lifelines Elementary*, *Headway Elementary*, *New Headway Elementary*, *International Express Elementary*, *New English File Elementary*, *New Cutting Edge Elementary*, *face2face Elementary*, *Outcomes Elementary*, *Solutions Elementary*, v.v.

- Sinh viên tham khảo **Đề cương kiểm tra Anh văn đính kèm.**

### **2. Hình thức thi**

- Sinh viên làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm.
- Sinh viên dùng bút mực để ghi và bút chì đen để tô các ô tròn trên phiếu trả lời.

### **3. Thời gian và địa điểm thi**

- Thời gian thi: **chiều thứ 7, ngày 10/09/2016 tại cơ sở Linh Trung.**
- Sinh viên xem danh sách thi, giờ thi, phòng thi vào ngày **08/9/2016** trên website

Trường theo địa chỉ:

- [www.hcmus.edu.vn](http://www.hcmus.edu.vn) → Đào tạo → Đào tạo Đại học-Cao đẳng → Thông báo-Hệ Chính Quy.
- **Chọn : “Xem danh sách thi anh văn đầu khóa Khóa 2016”.**

### **4. Các điều kiện học và miễn học các học phần Anh văn chính khóa**

Trong chương trình đào tạo, sinh viên cần hoàn thành 4 học phần Anh văn theo từng cấp độ từ 1 đến 4. Dưới đây là các quy định có liên quan đến điều kiện học và miễn học các học phần Anh văn.

#### **❖ Điều kiện học Anh văn 1**

- Sinh viên có kết quả kiểm tra Anh văn đầu khóa từ 5.0 điểm trở lên mới được đăng ký học Anh văn 1.

- Những sinh viên không dự kiểm tra Anh văn đầu khóa hoặc có điểm kiểm tra Anh văn đầu khóa nhỏ hơn 5.0 điểm phải học bổ túc Anh văn. Những sinh viên này sẽ dự kiểm tra trình độ Anh văn đầu vào ở học kỳ kế tiếp.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, nhà trường sẽ lập danh sách sinh viên đủ trình độ Anh văn để được học Anh văn 1 hoặc phải học bổ túc Anh văn.

❖ **Điều kiện miễn học:**

- **Miễn học Anh văn 1** nếu sinh viên thỏa 1 trong 2 điều kiện sau đây:

+ Thứ nhất: Sinh viên có kết quả thi Anh văn đầu khóa đạt từ 8.0 điểm trở lên.

+ Thứ hai: Sinh viên có kết quả thi Anh văn đầu khóa đạt từ 5.0 điểm trở lên và có chứng chỉ VNU-EPT của ĐHQG-HCM đạt từ 151 đến 175 điểm hoặc có các chứng chỉ quốc tế tương đương (xem mục số 5).

- **Miễn học Anh văn 1 và Anh văn 2** nếu sinh viên có kết quả thi Anh văn đầu khóa đạt từ 5.0 điểm trở lên và có chứng chỉ VNU-EPT của ĐHQG-HCM đạt từ 176 đến 200 điểm hoặc có các chứng chỉ quốc tế tương đương (xem mục số 6).

- **Miễn học chương trình Anh văn chính khóa** nếu sinh viên có kết quả thi Anh văn đầu khóa đạt từ 5.0 điểm trở lên và đạt các chứng chỉ Anh văn với số điểm cao hơn mức quy định ở mục 5.

Sinh viên nộp bản sao chứng chỉ và kèm theo bản chính để đối chiếu tại Phòng Đào tạo từ ngày **05/9/2016 đến 09/9/2016** (Trường không nhận các chứng chỉ xét miễn sau thời gian qui định trên). Kết quả xét miễn Anh văn sẽ được thông báo vào ngày **05/10/2016** trên trang web của Trường.

### 5. Chứng chỉ VNU-EPT và chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương

STT	Chứng chỉ VNU-EPT	Tương đương chứng chỉ tiếng Anh quốc tế
1	điểm từ 151 đến 175 điểm	IELTS: đạt từ 3.5 đến 4.0 điểm
		PET: đạt từ 60 đến 79 điểm
		TOEFL iBT: đạt từ 31 điểm trở lên
		TOEIC (nghe, đọc): đạt từ 226 đến 315 điểm
		TOEIC (nói, viết): đạt từ 161 đến 180 điểm
2	điểm từ 176 đến 200 điểm	IELTS: đạt trên 4.0 đến 4.5 điểm
		PET: đạt từ 80 đến 100 điểm
		TOEFL iBT: đạt từ 32 đến 34 điểm
		TOEIC (nghe, đọc): đạt từ 316 đến 400 điểm
		TOEIC (nói, viết): đạt từ 181 đến 200 điểm

**TL.HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO**

## ĐỀ CƯƠNG BÀI KIỂM TRA TIẾNG ANH ĐẦU VÀO KHÓA 2016

Bài kiểm tra tiếng Anh đầu vào nhằm xác định trình độ và định hướng cho sinh viên (SV) có sự chuẩn bị tốt nhất trước khi bắt đầu theo học các lớp tiếng Anh chính khóa. Dạng thức *Bài kiểm tra* gồm có 4 phần (thứ tự trong bài kiểm tra không nhất thiết theo đúng thứ tự dưới đây), gồm 50 câu, thời gian làm bài 50 phút, mỗi câu 0,2đ.

### I. Phần trắc nghiệm từ vựng và ngữ pháp (language use)

#### A. Mô tả chung

Phần trắc nghiệm từ vựng và ngữ pháp gồm khoảng 20- 25 câu độ dài trung bình câu khoảng 10- 20 từ. Mỗi câu có 1 khoảng trống, mỗi khoảng trống có 4 phương án đề nghị (A, B, C, D) để thí sinh lựa chọn.

*Thí dụ:* His \_\_\_\_\_ is Bob.

A. name      B. chair      C. house      D. computer

Đáp án:      A

#### B. Mục đích

Kiểm tra kỹ năng sử dụng từ vựng và ngữ pháp theo yêu cầu của văn cảnh, chọn từ / cụm từ phù hợp nhất với văn cảnh về ngữ nghĩa và ngữ pháp.

### II. Phần trắc nghiệm điền từ (CLOZE TEST)

#### A. Mô tả chung

Phần trắc nghiệm điền từ gồm 1 đoạn văn khoảng 150-200 từ, có 10 khoảng trống, mỗi khoảng trống có 4 phương án đề nghị (A, B, C, D) để thí sinh lựa chọn. Đoạn văn có chủ đề thuộc kiến thức phổ thông trong các lĩnh vực xã hội, kinh tế, gia đình, giải trí, giáo dục, văn hóa, các ngành khoa học, v.v., có cấu trúc câu và từ vựng chủ yếu ở trình độ sơ cấp (elementary level).

#### B. Mục đích

Kiểm tra kỹ năng sử dụng từ vựng và ngữ pháp theo yêu cầu của văn cảnh, chọn từ có nghĩa phù hợp với văn cảnh, lựa chọn từ kết nối văn bản cho phù hợp với cách phát triển ý tưởng của đoạn văn.

### III. Phần trắc nghiệm đọc hiểu (READING COMPREHENSION)

#### A. Mô tả chung

Phần trắc nghiệm đọc hiểu gồm 2 đoạn văn khoảng 150-250 từ với 10- 15 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 4 phương án chọn lựa (A, B, C, D).

Đoạn văn có chủ đề thuộc kiến thức phổ thông trong các lĩnh vực xã hội, kinh tế, gia đình, giải trí, giáo dục, văn hóa, các ngành khoa học, v.v., có cấu trúc câu và từ vựng chủ yếu ở trình độ sơ cấp (elementary level).

### **B. Mục đích**

Kiểm tra kỹ năng đọc hiểu: xác định ý chính, tìm chi tiết, suy ý, v.v.

## **IV. Phần trắc nghiệm Viết (WRITING)**

### **A. Mô tả chung**

Phần trắc nghiệm Viết gồm 5 câu cho sẵn. Mỗi câu có các từ / cụm từ nội dung (content words) cho sẵn và một vài từ chức năng (function words) nếu cần thiết với các gạch chéo (/). Tiếp đó là 4 phương án dưới hình thức câu hoàn chỉnh đánh dấu A, B, C, và D. Thí sinh chọn đáp án (A hoặc B, C, D).

**Thí dụ:** *we / discuss/ problem / we / not reach / solution*

- A. We discussed the problem but we didn't reach a decision.
- B. We discussed about the problem but we didn't reach a decision.
- C. We discussed the problem but we didn't reach decision.
- D. We discussed about the problem but we didn't reach decision.

Đáp án A

### **B. Mục đích**

Kiểm tra kỹ năng nhận dạng cấu trúc câu và các từ nối để hoàn chỉnh câu.

Để chuẩn bị cho *Bài kiểm tra* (có trình độ tương đương cuối trình độ Sơ cấp – Elementary – và bắt đầu trình độ Sơ trung cấp – Pre-Intermediate), sinh viên có thể tham khảo các giáo trình tiếng Anh như *Lifelines Elementary*, *Headway Elementary*, *New Headway Elementary*, *International Express Elementary*, *New English File Elementary*, *New Cutting Edge Elementary*, *face2face Elementary*, *Outcomes Elementary*, *Solutions Elementary*, v.v.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, những SV đạt điểm dưới 5 cần được bổ sung kiến thức tiếng Anh cơ bản thông qua các lớp Anh văn bổ túc. SV phải có kết quả đạt trong kỳ thi cuối khóa Anh văn bổ túc mới được phép đăng ký học lớp AV1.

**TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ**